

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **525** UBND - VP
V/v báo cáo kết quả thực hiện
Kiểm soát thủ tục hành chính quý
II năm 2018.

Nga Sơn, ngày **06** tháng 6 năm 2018

Kính gửi:

- Trưởng các phòng, ban UBND huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính. UBND huyện yêu cầu các đơn vị thực hiện Báo cáo quý II năm 2018 về công tác kiểm soát thủ tục hành chính với các nội dung sau:

Hoàn thiện báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II của đơn vị mình theo các biểu mẫu 5a, 6a và 6g tại Phụ lục XI kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP gửi về UBND huyện qua Trung tâm Hành chính công trước ngày **18/6/2018**.

Báo cáo gửi **01 bản giấy và 01 bản mềm** qua địa chỉ email: phanha2497@gmail.com. Thời gian chốt số liệu từ ngày **15/3/2018 đến 15/6/2018**.

UBND huyện yêu cầu Trưởng các phòng, ban UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo cán bộ chuyên môn thực hiện nghiêm túc, đúng yêu cầu và thời gian quy định.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, TTICC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Đinh Tiểu

Biểu số 06g/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
.../2017/TT-VPCP ngày .../.../2017.

**NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐỐI VỚI
CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐỘNG TRONG
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**
(Quý/năm)
Kỳ báo cáo:
(Từ ngày...tháng...năm... đến ngày...tháng...năm...)

Đơn vị báo cáo:
- UBND xã/phường/thị trấn.....
- UBND huyện/thị xã/thành phố...
- Các Sở, Ban thuộc UBND tỉnh
Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Kiểm soát
TTHC-Nội chính)

I. TỔNG BỐY NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Lĩnh vực ... (ví dụ lĩnh vực Đất đai)	50	a1x5; a2x3; b3x10; c1x50	
2	Lĩnh vực ...			
3	Lĩnh vực ...			
	Tổng số:			

II. CÁC TRƯỜNG HỢP QUÁ HẠN ĐO QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH

1) a1x5:

STT	Tên TTHC	Nội dung vướng mắc	Văn bản QPPL
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Lĩnh vực A		
1	TTHC 1 (ví dụ thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ)	Chưa rõ ràng ở quy định về điều kiện ... (ví dụ điều kiện về khu dân cư hiện hữu, ổn định)	Quy định tại Điều ... Khoản ... Điểm... của Nghị định số.../ND-CP ngày ... tháng... năm ... của Chính phủ về ... (ví dụ quy định tại Khoản 7 Điều 4 của Quyết định số 68/2010/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2010 của UBND TP HCM về cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh);
2	TTHC 2		
II	Lĩnh vực B		
1	TTHC 3		
2	TTHC 4		
3	TTHC 5		

2. a2x3:

STT (1)	Tên TTHC (2)	Nội dung vướng mắc (3)	Văn bản QPPL (4)
I	<i>Lĩnh vực</i>		
1	TTHC 1 (ví dụ thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở)	Mâu thuẫn về ... (ví dụ mâu thuẫn về cách xác định diện tích sàn căn hộ chung cư))	Quy định tại Điều ... Khoản ... Điểm... của Nghị định số.../ND-CP ngày ... tháng... năm ... của Chính phủ về ... mâu thuẫn với Điều ... Khoản ... Điểm... của Nghị định số.../ND-CP ngày ... tháng... năm ... của Chính phủ về ... (ví dụ: Khoản 2 Điều 21 của Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01/9/2010 của Bộ Xây dựng quy định 2 cách tính diện tích sàn căn hộ chung cư, đó là: cách thứ nhất: " <i>tính kích thước thông thủy của căn hộ</i> " và cách thứ hai là: " <i>tính từ tìm tường bao, tường ngăn chia các căn hộ</i> ". Cách tính diện tích sàn căn hộ thứ hai có kết quả khác với cách tính thứ nhất về kích thước, ranh giới và diện tích căn hộ. Trong khi đó, Luật Nhà ở và Điều 49 của Nghị định số 71/2010/ND-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở chỉ quy định diện tích căn hộ được tính theo cách thứ nhất, không quy định tính theo cách thứ hai. Như vậy, Thông tư 16 của Bộ Xây dựng đã quy định cách tính diện tích sàn căn hộ chung cư không thống nhất với quy định của Luật Nhà ở và Nghị định số 71);
2	TTHC 2		
II	<i>Lĩnh vực</i> ...		
1	TTHC 3		

21	Bồi thường nhà mướn trong hoạt động quản lý hành chính															
22	Gửi đi quyết khiếu nại															
23	Gửi đi quyết tố cáo															
24	Tiếp công dân															
25	Nic lý đơn															
26	Phòng, chống tham nhũng															
27	Công tác dân tộc															
28	Đường thủy nội địa															
29	Thi đua, Khen thương															
30	Đảm số - Kế hoạch hóa gia đình															
31	Nông thôn mới															
32																

Chú ý: Giữ nguyên thứ tự các địa, việc, trường hợp địa, việc không có số liệu thì điền là 0 mà không để trống.